**CHỦ ĐỀ: QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC, BÁC HỒ - TRƯỜNG TIỂU HỌC**

**Chủ đề nhánh: Quê hương, đất nước**

| Thứ / Hoạt động | Thời gian | Thứ 2 | Thứ 3 |
|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi** | 80 - 90 phút | Cô đón trẻ vui vẻ nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng | |
| | | trẻ về chủ đề đang thực hiện. Điểm danh | |
| **Thể dục buổi sáng** | | *** Nội dung** | *** Mục tiêu** |
| | | - Hô hấp: Hít vào thở ra | - Trẻ tập được bài tập theo cô |
| | | - Tay: Đưa hai tay lên cao, ra | *** Chuẩn bị** |
| | | phía trước sang 2 bên | - Sân tập sạch sẽ bằng phẳng |
| | | - L - B - L: Quay sang trái, sang | - Trang phục sạch sẽ gọn gàng |
| | | phải, kết hợp tay chống hông.. | |
| | | - Chân: Đưa ra phía trước đưa | |
| | | sang ngang, đưa về phía sau | |
| **Hoạt động học** | 30 - 40 phút | *** Phát triển thể chất** | *** Phát triển ngôn ngữ** |
| | | Đi trên dây ( Dây đặt trên sàn) | Truyện: Chuyện Ông Gióng |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| **Hoạt động chơi ngoài trời** | 30 - 40 phút | * Quan sát: Cây hoa ngọc lan, bông hoa ngọc lan, hoa có lạc... | |
| | | * Trò chơi vận động: Cáo ơi ngủ à, Bóng tròn to, lộn cầu | |
| | | * Chơi theo ý thích, chơi tự do, chơi với đồ chơi ngoài trời. | |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | 40 - 50 phút | *** Nội dung** | *** Mục tiêu** |
| | | - Góc XD: Xây bản làng | - Trẻ biết xây bản làng |
| | | - Góc PV: Bán hàng, gia đình, | - Trẻ biết thể hiện vai chơi: |
| | | bác sĩ | bán hàng, bác sĩ khám bệnh.. |
| | | - Góc TH: Tô màu lá cờ tổ quốc | - Trẻ biết Tô màu lá cờ tổ q... |
| | | - Góc ÂN: Hát các bài hát về | - Trẻ biết hát múa những bài |
| | | chủ đề | về chủ đề |
| | | - Góc Học tập: Xem tranh ảnh về | - Trẻ biết xem tranh, ảnh, và |
| | | quê hương, đất nước. | nói được về nội dung tranh, .. |
| **Ăn bữa chính** | 60 - 70 phút | Cô vệ sinh phòng sạch sẽ, chuẩn bị bàn ăn, ghế. Cho trẻ xếp | |
| | | cô giới thiệu các món ăn, tự xúc ăn. Động viên trẻ ăn hết xuất, | |
| **Ngủ trưa** | 140-150 phút | Cô vệ sinh phòng sạch sẽ, chuẩn bị chỗ ngủ, cho trẻ đi vệ | |
| | | nhắm mắt và ngủ | |
| **Chơi sau giờ ngủ trưa, ĂP** | 20 - 30 phút | Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ | Trò chơi: Con khỉ |
| | | Cho trẻ ăn bữa phụ | Cho trẻ ăn bữa phụ |
| **Sinh hoạt chiều** | 70 - 80 phút | * Trò chơi mới: Tung bóng | Ôn các chữ cái, số đã học |
| | | Học Kidsmart | |
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | | - Cho trẻ chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc | |
| | | - Rèn các kỹ năng sống cho trẻ: Rèn kỹ năng mặc quần áo phù | |
| | | - Nêu gương, bình cờ cuối ngày, thưởng bé ngoan cuối tuần | |
| **Trả trẻ** | 60 - 70 phút | - Cho trẻ vệ sinh cá nhân, Trả trẻ, Trao đổi với phụ huynh về | |



**Thời gian thực hiện chủ đề: 4 Tuần, từ ngày 28/4/2025 đến ngày 23/5/2025**

**Tuần 32: Từ ngày 28 tháng 4 đến ngày 2 tháng 5 năm 2025**

**Giáo viên phụ trách: Sáng Lò Thị Dương; Chiều: Nông Thị Thắm**

| Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|
| vào đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. trò chuyện với | | |
| | | |
| *** Tổ chức hoạt động** | | |
| **1. Khởi động:** Trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh | | |
| chạy chậm, đi nhanh, đi thường… về đội hình hàng ngang và dãn cách đều. | | |
| **2. Trọng động:** Trẻ tập được các động tác theo lời bài hát "Hòa bình cho bé" | | |
| - Chơi trò chơi: Con voi. Cô giới thiệu tên trò chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. | | |
| **3. Hồi tĩnh:** Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân. | | |
| | | |
| | | |
| *** Phát triển nhận thức** | *** Phát triển ngôn ngữ** | *** Phát triển thẩm mỹ** |
| Tìm hiểu về quê hương đất | Làm quen chữ cái: v, r | DH: Quê hương tươi đẹp |
| nước | | NH: Em đi giữa biển vàng |
| | | TCÂN: Những nốt nhạc vui |
| | | |
| | | |
| vồng, nu na nu nống, kéo co, ô ăn quan, cáo và thỏ, lộn cầu vồng… | | |
| chơi với cát, sỏi, nước, phấn bóng, vòng, hột hạt, nút nhựa…Thư viện của bé | | |
| *** Chuẩn bị** | *** Tổ chức hoạt động** | |
| - Gạch xây dựng, các hình | **1. Thỏa thuận trước khi chơi:** Cô giới thiệu các góc chơi và | |
| khối, cây xanh… | cho trẻ tự nhận vai chơi và góc chơi mà trẻ thích | |
| - Một số đồ chơi bằng nhựa | **2. Quá trình chơi:** Cô hướng dẫn trẻ chơi, sau đó cô nhập vai | |
| ống tiêm, tai nghe, rau củ…. | chơi cùng trẻ. Cô hướng cho trẻ liên kết giữa các vai chơi và | |
| - Bộ dụng cụ âm nhạc, xắc xô | các nhóm chơi. Đổi vai chơi khi trẻ không còn hứng thú chơi. | |
| trống, phách tre… | **3. Nhận xét quá trình chơi:** Cô nhận xét tuyên dương khuyến | |
| - Bút sáp, giấy vẽ… | khích động viên các nhóm chơi | |
| - Tranh, ảnh về quê hương… | | |
| hàng, sắn tay áo đi rửa tay bằng xà phòng, lau tay bằng khăn khô. Cho trẻ ngồi vào bàn ăn | | |
| ăn không rơi vãi, ăn xong cho trẻ lau mặt, lau tay, đi vệ sinh cá nhân, rửa tay. | | |
| sinh, cho trẻ về chỗ ngủ, nằm đúng tư thế, đọc bài giờ đi ngủ, giữ trật tự không nói chuyện, | | |
| | | |
| Trò chơi: Cây cao cỏ thấp | Trò chơi: Lộn cầu vồng | Trò chơi: Con chim xinh |
| Cho trẻ ăn bữa phụ | Cho trẻ ăn bữa phụ | Cho trẻ ăn bữa phụ |
| Ôn các bài thơ bài hát đã | Ôn các chữ cái, số đã học | Ôn các bài thơ bài hát đã |
| học. | | học. |
| | | Ngày 26 tháng 4 năm 2025 |
| hợp theo mùa. | | Đã duyệt |
| | | |
| tình hình của trẻ ở lớp | | Nông Thị Mạnh |